

NGÔN NGỮ YÊU THƯƠNG

Thích Nữ Tắc Phú

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động

Nguồn: <http://vnthuquan.net>

Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.

Mục lục

NGÔN NGỮ YÊU THƯƠNG

Thích Nữ Tác Phú

NGÔN NGỮ YÊU THƯƠNG

Trong quan hệ giao tiếp, người xưa thường dặn dò nhau hãy cẩn thận: Ngọt mật chết ruồi, ngọt người chết của. Hàm ý chỉ cho đa số người nhẹ dạ non lòng thường bị sa bẫy bởi những lời ngon ngọt của người khác. Với ý tưởng đó, hầu như mọi người đều có vẻ đề phòng khi tiếp chuyện với những ai có lời nói ngọt ngào. Đôi khi đó là lời chân thật nhưng họ vẫn cảnh giác cho chắc ăn. Vậy làm thế nào để phân biệt giả chơn? Điều này rõ ràng là vấn đề phức tạp không dễ dàng xác định. Nhưng nói thế không phải là bế tắc để đưa người vào chỗ mất niềm tin với đồng loại. Trong Phật Pháp có một pháp môn đặt thù lợi ích cho hành giả trên bước đường hoằng truyền chánh pháp tự lợi, lợi tha đến điểm cuối cùng viên mãn. Đó là ái ngữ nhiếp - một trong những chi phần của Tứ nhiếp pháp.

Ái ngữ nhiếp không giống như ỷ ngữ, một tính chất trong phần Giới về khẩu ngữ. Ỡ ngữ là lời trau chuốt, mua chuộc lòng người để đạt mục đích lợi nhuận thỏa mãn tư hữu cá nhân. Còn ái ngữ là nói yêu thương, dịu dàng từ ái xoa tan sự khổ đau, đem đến cho người niềm an lạc. Ái ngữ xuất phát từ lòng Đại Bi, từ tình thương đồng loại, bình đẳng, không thân sơ, bỉ thử. Mục đích của ái ngữ là ngăn chặn lòng sân hận, thể hiện Bi-Trí vẹn toàn, tri hành hợp nhất chứ không như ai đã ví von: Khẩu Phật tâm xà hay là:

Miệng thì nói tiếng Nam mô,

Mà trong bụng sẵn một bồ dao găm

Chúng ta không nên lầm lẫn điều đó để luôn mang tâm niệm hoài nghi lời nói ái ngữ. Sự thật, ái ngữ có công năng ngăn chặn lòng sân hận. Muốn biết được điều này, trong giao tiếp chúng ta cần chú ý đến từ ngữ và ngữ điệu. Khi đang giận dữ, ta thường hay sử dụng ngôn từ thô thiển, cay độc: Mày, tao, hấn, nó, gã, bà, bả, ổng.v.v Còn ngữ điệu? Cứ chan chát như từng nhát búa nện xuống tảng đá xanh khô khốc, tạo thành những âm thanh tức thở nhói tim. Nhưng nói thế, lẽ nào ta không được quyền giận hay sao? Được chứ, chúng ta có quyền giận nhưng nên bộc lộ cơn giận đi kèm với ái ngữ, ta sẽ thấy cơn giận của ta lúc này rất dễ thương. Nó không còn mang màu đỏ nóng bức mà chuyển sang màu trắng tào nhả, màu xanh dịu mát. Cụ thể, nếu ai đó đánh rơi món đồ mà ta yêu thích thì lập tức: Người gì mà vô ý vô tứ, mắt mũi để đâu? Đây là câu quát muôn thuở thường xảy ra. Kèm theo tiếng quát là ánh mắt giận dữ, cơ hồ muốn làm gì đó với đối phương cho hả giận. Cũng từ câu trên, nếu ta chuyển sang từ ngữ cho nhẹ nhàng hơn: Sao em (anh, chị) không để ý, tay chân có sao không? Dù lòng ta đau xót của nhưng lời hỏi ấy sẽ làm cho sự việc diễn ra không còn căng thẳng. Song có thể câu nói trên nhất thời không ai dễ dàng chấp nhận. Và luôn được cho là: Nói thì dễ, chứ khi gặp chuyện rồi sẽ biết, xem có tức hay không, ở đó mà ngọt ngào? Đúng vậy, trên bình diện sơ khởi, yêu cầu đó thật khó thực hành, nhất là đối với những món vật cổ mà bạn thân trao tặng. Giống như ông cụ nọ, có chiếc bình quý, một

hôm, đứa cháu đích tôn đưa bạn về nhà chơi, lỡ tay đánh vỡ chiếc bình. Vốn người điềm đạm, nhưng trước sự việc xảy ra, ông không nén được đã quát to lên và đuổi tất cả lũ trẻ ra khỏi nhà. Cháu nội tức tưởi, nàng dâu xót con trách bố: Chiếc bình không đáng, ngoài chợ thiếu gì, sao bố làm âm lên? Nghe nàng dâu trách, cụ sững người ghen ngào quay đi. Hối ra mới biết chiếc bình là của người bạn chiến đấu tặng cho cụ trước lúc hy sinh để cứu ông thoát ngục.

Tình huống này quả thật gay go, trong trường hợp xảy ra với người tu sĩ thì nhất thời có lẽ ta cũng giống như vậy? Chiếc bình tuy là hiện thân của vô thường nhưng trong chúng ta luôn hiện hữu cái ngã và ngã sở, tránh sao không giận dữ? Chúng ta chưa phải là bậc Thánh nhân, mới chỉ là những người đang tập lợi ngược dòng sanh tử nên không sao tránh khỏi những phút giây tâm lý bốc đồng. Nhưng chính vì chúng ta là tu sĩ, những người đang mang trọng trách Truyền đăng tục diệt, do đó, chúng ta không thể không quan tâm đến vấn đề ngôn ngữ. Ngôn ngữ chuyển tải tâm tình ý tưởng của ta đến người đối diện. Ngôn ngữ đóng vai trò quan trọng trong việc hoằng truyền chánh pháp. Thông qua ngôn ngữ, lời nói, ngữ điệu, người ta có thể hiểu được nội dung của vấn đề và phần nào đó nhân cách của người hướng đạo. Cho nên chúng ta không thể xem thường nó, không thể nói: Lời nói gió bay

Đứng trước sự việc bất bình, bị người xúc phạm danh dự, cơn giận của ta bùng lên trong tâm thức nếu như ngay lúc đó ta có thể trải lòng ra, dần cơn giận xuống, thốt được lời êm dịu thì cơn giận sẽ giảm xuống được 50%, thậm chí còn

hơn thế nữa. Lời nói tuy là lời ở đầu môi, nhưng nó lại có tác dụng như một giọt nước nhỏ làm tràn ly rượu lớn. Lời ái ngữ sẽ có tác dụng đọng lại trong lòng người, buộc họ phải quay lại nhìn nhận vấn đề một cách thiết thực hơn. Phải chăng đó là ý nghĩa của câu: Nước chảy đá mòn hay Nhu thắng cương, nhược thắng cường. Sử dụng lời ái ngữ để làm dịu cơn giận của mình tránh được những cuộc xung đột vô bổ, tránh được hậu quả thảm hại sau khi nói, đây là điều đáng cho ta suy nghĩ.

Liên quan đến ngôn ngữ, kinh Luật Dị Tướng đã đưa ra một câu chuyện thú vị:

Xưa có nông dân nọ nuôi một con trâu dùng để kéo xe, con trâu này đã xấu xí đen thui, lại chỉ có một sừng nhưng thay vào khuyết điểm đó, trâu ta lại có sức mạnh phi thường, có thể kéo cả tấn hàng bằng bằng qua dốc núi cao chót vót. Chủ làng bên cạnh cũng có một con trâu vừa đẹp vừa có sức mạnh. Hôm nọ, ông ta rao bằng thách đua trâu kéo hàng. Nếu con nào kéo nổi một tấn hàng qua núi cao, ông ta sẽ chịu thua số tài sản mình đang có. Chủ của con trâu đen một sừng mừng rỡ, dẫn nó đi thi. Lúc sửa soạn ra đấu trường, ông ta vô tình vỗ vào đầu trâu nói giọng giễu cợt: Này, thằng đen thui một sừng, ráng kéo lên nha! Nghe lời giễu cợt ấy, trước mặt mọi người, trâu đem tái mặt. Với sức của nó, tấn hàng chất lên lưng chẳng là gì cả, nhưng lời của chủ làm nó đau lòng, bao nhiêu sức lực tiêu tan, nó ì ạch lê từng bước. Cuối cùng tài sản của chủ nó bị ông chủ làng bên lấy sạch. Hậu quả con trâu một sừng bị mất thậm tệ.

Vớ được món hời, vài hôm sau, ông chủ bên kia thách thi đấu nữa. Lần này số tiền đặt cược lên gấp ba. Trâu đen bèn thua với chủ hãy đến đánh cược. Chủ bảo: Thôi đi, lần trước mày làm tao thua hết tài sản, hổng thấy hả? Nó ôn tồn đáp: Chủ ơi, tại lần trước chủ chế giễu, chê tôi trước mặt mọi người nên tôi buồn quá, kéo không nổi. Ngày mai, trước giờ đi thi, chủ hãy nói như thế này: Trâu đen ơi, tuy con không đẹp, nhưng con là đứa ngoan, giỏi nhất! Lúc đó, tôi sẽ lấy lại phần tài sản cho chủ xem.

Chủ nó làm theo lời và đặt cược. Quả nhiên, nó kéo cả tấn hàng lên núi một cách nhanh chóng. Và chủ nó lấy lại được nhiều tài sản vàng bạc.

Câu chuyện trên cho thấy, loài vật còn ưa lời dịu dàng, huống chi là con người? Lời nói dịu dàng ở thế gian còn có công năng kích thích giúp người ta từ chỗ thất bại đến thành công như thế, huống chi lời ái ngữ của những người hành đạo xuất thế?

Ái ngữ ngoài công năng giúp người khác vui đi phiền muộn, mặt khác khi nói lời ái ngữ là ngầm thể hiện trí tuệ ở bên trong. Có trí tuệ mới biết được mình đang giận, giận ở mức độ nào và nếu lời nói đó thốt ra sẽ dẫn đến hậu quả ra sao cho hiện tại lẫn tương lai. Vì vậy, có người bảo: Quân tử trước khi nói uốn lưỡi 7 lần. Áp dụng thực tế, nếu như mình đang giận muốn nói mà phải qua 7 lần uốn lưỡi thì cơn giận sẽ hạ xuống ngay. Uốn lưỡi như vậy, thật phù hợp với câu ca dao:

Lời nói không mất tiền mua,
Lựa lời mà nói cho vừa lòng nhau.

Lựa lời quả là một quá trình nhận thức sống được đúc kết sâu sắc.

Với người tu sĩ, Ái ngữ là cả một quá trình rèn luyện tu dưỡng bản thân không phải chỉ trong một sớm một chiều. Bởi vì thành phần tu sĩ và môi trường sống chung quanh đều là người xa kẻ lạ, bốn phương hợp lại một nhà, đến khi vào chùa mỗi người đều mang theo tập quán, phong tục ở địa phương mình để sống. Chỉ một vấn đề khẩu vị Nam, Trung, Bắc cũng đủ gây nên phức tạp. Trung thích cay, Nam thích ngọt v.v Rồi còn biết bao nhiêu điều cố chấp vật vãnh, những ý kiến khác nhau của từng người. Trong môi trường như vậy, nếu không khéo lời, không chú ý cách ứng xử với nhau sẽ dễ dàng dẫn đến sự hiểu lầm. Lúc đó, ái ngữ là phương pháp hay nhất để giảm bớt tình thế căng thẳng giữa đôi bên. Như trên đã nói, Ái ngữ khác với ỷ ngữ. Nếu ỷ ngữ là lời đả bôi mang tính cách vụ lợi, xã giao, làm vui lòng người trong quan hệ giao tiếp bao nhiêu thì ái ngữ lại mang đậm tính chân thành, cởi mở yêu thương, ngoài mục đích hòa bình, tiến xa hơn là hướng dẫn con người bước vào cửa ngõ an lạc giải thoát.

Hãy thử nghĩ xem, khi chúng ta mới bước chân vào một ngôi chùa xa lạ để quan hệ công việc Phật sự hay xin ở chưởng hạn, chúng ta sẽ cảm thấy yên lòng sung sướng biết bao khi bắt gặp một nụ cười cởi mở, một thái độ chân thành, một giọng nói ngọt ngào dễ mến: Em đến đây có việc gì không? hay em kiếm ai?

Nền kinh tế nước ta ngày càng phát triển, xã hội ngày càng văn minh, khả năng giao tiếp ngày càng rộng rãi hơn trong

mọi giới, mọi thành phần. Sẽ đẹp và hay biết bao khi ta được tiếp xúc với hầu hết những tu sĩ như thế. Đời tu sĩ thanh cao, đẹp lắm trong mắt bao người, với chiếc áo màu lam, với chiếc đầu tròn không tóc nhưng chỉ cần một hạt sạn nhỏ trong ngôn ngữ, trong lời nói sẽ làm giảm đi giá trị hoàng đạo của người tu sĩ. Tốt gỗ hơn tốt nước sơn là điều mà ai cũng quý. Song đó chỉ là cách nói một chiều trong trường hợp chỉ có thể chọn một mà thôi.

Thắng vạn quân không bằng tự thắng mình.

Đức Thế Tôn của chúng ta từ khi thành Đạo cho đến lúc nhập Niết Bàn, trải qua bao sóng gió gian nan trên bước đường hoàng pháp, Ngài luôn khiêm tốn, chan hòa cởi mở, đối xử bình đẳng từ Tôn giả Xá Lợi Phất, Mục Kiền Liên cho đến Tôn giả Ưu Ba Ly, Ngài điềm tĩnh ôn hòa thuyết phục Ma Đăng Già cải tà quy chánh; vui vẻ, cởi mở dẫn Nan Đà lên cung trời Đao Lợi, xuống tận cùng địa ngục. Hay lục sư ngoại đạo đã bao lần rình rập tìm sơ hở, xem Ngài có nóng giận thốt lời khiếm nhã giữa hội chúng hay không? Hoàn toàn không. Trong mọi trường hợp, Đức Phật luôn khuyên nhắc hàng đệ tử nên ái ngữ, không được nói lời chia rẽ, không được nói lời ác khẩu làm buồn lòng bạn tu và Phật đã từng dẫn chứng nhiều câu chuyện để minh họa cho đại chúng. Nếu như Giới _Định _Huệ là nền tảng đi đến giải thoát thì Ái ngữ chính là phương pháp hỗ trợ cho nền tảng ấy. Ái ngữ giúp ta tránh được lời ác khẩu, ngừa được tâm sân hận, bảo vệ tâm lý an ổn, phát sinh trí sáng, kiểm soát được mọi hành động của mình trong ba nghiệp. Hay biết bao câu nói:

Thà rằng khuấy đục ngàn sông

Chớ nên khuấy động cõi lòng người tu

Với ý nghĩa quan trọng trên, thiết nghĩ: Hàng tu sĩ chúng ta nên phát huy sở trường ái ngữ sẵn có của mình để cuộc sống tu tập giữa mình và người ngày một thăng hoa hơn, chúng ta cùng nhau khép lại ba đường ác, hướng tâm đến bờ giải thoát an vui. Hướng về ngày Đức Phật thành Đạo, chút tâm tình này xin gửi đến muôn phương để chúng ta cùng suy gẫm trên bước đường tu học hội nhập đạo với đời.

Nguồn: <http://vnthuquan.net>

Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.

Nguồn: Buddhismtoday

Được bạn: TSAH đưa lên

vào ngày: 16 tháng 7 năm 2004